

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày 12-3-2021

“V/v ly hôn giữa anh A-chị H

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Diễm.

Bà Phạm Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Lê Ngọc A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

-Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

(Tại phiên tòa có mặt anh A, chị H có đơn xin xử án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai nguyên đơn là anh Lê Ngọc A trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H tự do, tự nguyện tìm hiểu kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C nay là xã S, huyện Q vào ngày 12/3/2018, sau khi kết hôn cả hai đều sinh sống tại xã S và lao động tự do. Trong quá trình chung sống do vợ chồng tính tình không hợp, đã dẫn đến phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 7/2020 cho tới nay vợ chồng sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị xin được ly hôn chị H.

-Về con chung: Anh Lê Ngọc A khai anh và chị H không có con chung.

-Về tài sản chung: Anh Lê Ngọc A khai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản.

Đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị H, tại đơn xin xử án vắng mặt đề ngày 24/02/2021 chị H khai: Về quan hệ hôn nhân chị xác nhận lời khai của anh A về thời gian và điều kiện kết hôn, thời gian chung sống của vợ chồng và nguyên nhân mâu thuẫn, nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, chị cũng nhất trí xin được ly hôn anh A. Về con chung chị xác nhận vợ chồng không có con chung, hiện tại chị không có thai con chung. Về tài sản chung chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Ngọc A khởi kiện ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Chị H là bị đơn, đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, chị H đã có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ kiện nên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, bị đơn đã có đơn đề nghị xin được xét xử vắng mặt gửi Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Lê Ngọc A và chị Nguyễn Thị H được xác lập trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C nay là xã S, huyện Q vào ngày 12/3/2018 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống sau khi kết hôn do vợ chồng tính tình không hợp dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Tháng 7/2020 mâu thuẫn càng tăng, hai bên sống ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh A làm đơn khởi kiện ly hôn, chị H làm đơn lựa chọn Tòa án huyện Quỳnh Phụ là nơi giải quyết vụ kiện ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho các đương sự, chị H đã có đơn xin xử án vắng mặt gửi Tòa án. Nội dung đơn chị H xác nhận tình cảm vợ chồng giữa chị và anh A không còn và đề nghị xin được ly hôn anh A, do công việc chị không thể về Tòa án Quỳnh Phụ tham gia tố tụng được, chị đề nghị xin được xử án vắng mặt. Đối với anh A quá trình tố tụng và tại phiên tòa, anh A giữ nguyên quan điểm đề nghị xin được ly hôn chị H. Điều đó chứng tỏ cuộc sống tình cảm vợ chồng giữa anh A và chị H đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, cần căn cứ vào Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh A được ly hôn chị H là có căn cứ.

[4] Về con chung: Anh A và chị H không có con chung, chị H không có thai con chung.

[5] Về tài sản chung: Anh A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy phần tài sản Tòa án không xét.

[6] Về án phí: Anh A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh A và chị H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Anh Lê Ngọc A được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2/Về con chung: Anh A và chị H không có con chung.

3/Về tài sản chung: Anh Lê Ngọc A và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/Về án phí: Anh Lê Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004684 ngày 12/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ thành tiền án phí.

5/Về quyền kháng cáo: Anh Lê Ngọc A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã S
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN MINH ĐỨC